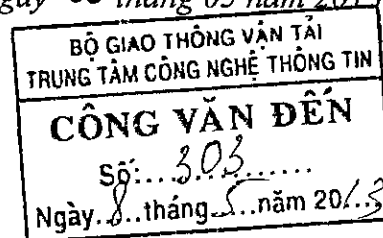


Số: ~~3947~~3947/BGTVT-KHĐT

V/v phân công phối hợp biên tập
Sách “Giao thông vận tải Việt Nam”

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2013



Kính gửi:

- Văn phòng Bộ;
- Các Vụ: Tổ chức cán bộ, Vận tải, An toàn giao thông, Kết cấu hạ tầng, Khoa học Công nghệ, Môi trường, Hợp tác quốc tế, Pháp chế, Tài chính;
- Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
- Các Cục: Quản lý xây dựng và chất lượng CTGT, Đường sắt Việt Nam, Đường thủy nội địa Việt Nam, Hàng hải Việt Nam, Hàng không Việt Nam, Đăng kiểm Việt Nam;
- Viện Chiến lược và Phát triển giao thông vận tải;
- Tổng công ty Tư vấn thiết kế GTVT.

Bộ Giao thông vận tải có kế hoạch xây dựng và phát hành Sách “Giao thông vận tải Việt Nam” nhằm cung cấp bức tranh toàn cảnh về hiện trạng và định hướng phát triển bền vững ngành GTVT Việt Nam. Ngày 08/04/2013 Bộ GTVT đã có văn bản số 2956/BGTVT-KHĐT giao nhiệm vụ cho Viện Chiến lược và Phát triển giao thông vận tải làm “Cơ quan thường trực” của việc biên tập sách. Đến nay, sau khi lấy ý kiến đóng góp cho dự thảo đề cương xây dựng sách, Viện CL&PT GTVT đã hoàn thiện đề cương xây dựng sách và bắt đầu triển khai công tác biên tập sách.

Để có đầy đủ thông tin, dữ liệu phục vụ cho công tác biên tập sách, Bộ GTVT yêu cầu các cơ quan, đơn vị cung cấp nội dung, dữ liệu liên quan đến lĩnh vực công tác của mình cho Cơ quan thường trực biên tập sách, theo phân công

cụ thể trong Đề cương xây dựng Sách “Giao thông vận tải Việt Nam” kèm theo văn bản này. Báo cáo gửi về các Vụ có liên quan trước ngày 15/05/2013 để tổng hợp gửi Viện Chiến lược và Phát triển giao thông vận tải trước ngày 25/05/2013.


(Kèm theo Đề cương xây dựng Sách “Giao thông vận tải Việt Nam”)

Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- T.tâm CNTT (để đăng tải trên trang WEB của Bộ GTVT);
- Lưu: VT, KHĐT (3).

KT. BỘ TRƯỞNG/
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Đông

ĐỀ CƯƠNG

XÂY DỰNG SÁCH “GIAO THÔNG VẬN TẢI VIỆT NAM”

I. Khái quát chung

Sách Giao thông vận tải Việt Nam (sau đây được viết tắt là Sách) do Bộ GTVT phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, các Sở GTVT, hiệp hội, doanh nghiệp về GTVT trên cả nước thu thập và tổng hợp thông tin, nhằm cung cấp bức tranh toàn cảnh về hiện trạng và định hướng phát triển ngành GTVT Việt Nam.

Ấn phẩm dự kiến được phát hành lần đầu tiên vào năm 2013.

1. Mục tiêu

Cung cấp thông tin tổng quan về hiện trạng, công bố định hướng phát triển bền vững ngành GTVT Việt Nam.

2. Phạm vi

Sách bao gồm các số liệu tổng quan hiện trạng và định hướng phát triển về toàn cảnh, theo ngành (đường bộ, đường sắt, hàng không, hàng hải, đường thủy), theo lĩnh vực vận tải, an toàn giao thông, công nghiệp GTVT, kết cấu hạ tầng GTVT, khoa học công nghệ GTVT, đăng kiểm, môi trường GTVT, y tế, đào tạo, ..., theo cấp quản lý (trung ương, địa phương).

3. Ngôn ngữ

Sách được trình bày bằng tiếng Việt và tiếng Anh.

4. Các nội dung chính của Sách

Nội dung chính của Sách bao gồm các chuyên mục: Giới thiệu chung, Hệ thống tổ chức, thực trạng ngành GTVT: Vận tải, Hạ tầng, ATGT, Công nghiệp GTVT, Nhân lực, KHCN, Hợp tác quốc tế, Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, Cải cách hành chính, Chiến lược, quy hoạch, ..., các số liệu, bảng biểu, sơ đồ, thông tin quảng bá, ...

II. Đề cương chi tiết của Sách

Các trang giới thiệu

- Trang đầu: Thư giới thiệu của Bộ trưởng Bộ GTVT
- Bản đồ tổng thể chiến lược phát triển GTVT Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.
- Lịch sử hình thành, một số thành tựu nổi bật qua các thời kỳ, vai trò GTVT trong sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa.

PHẦN 1. TỔNG QUAN NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI

1.1. Tổ chức ngành Giao thông vận tải

- Sơ đồ tổ chức Bộ GTVT (được trình bày dưới dạng bảng)
- Chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ GTVT: quy định tại Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ (link website.....).
- Các Sở GTVT (link website.....).

1.2. Tình hình phát triển và thực trạng ngành giao thông vận tải

1.2.1. Lĩnh vực vận tải và ATGT

- Công tác quản lý vận tải: giới thiệu và đánh giá tổng quan qua các số liệu thống kê có từ 5 năm hoặc 10 năm trở lại đây (cập nhật đến năm 2012).
- An toàn giao thông: Đánh giá thực trạng qua các số liệu thống kê có từ 5 năm hoặc 10 năm trở lại đây (cập nhật đến năm 2012).

(Các số liệu về sản lượng vận tải, phương tiện vận tải, TNGT theo các phương thức vận tải đường bộ, sắt, không, hàng hải, đường thủy nội địa trình bày dưới dạng bảng và biểu đồ, đưa trong phần phụ lục).

1.2.2. Lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông

Nhận xét, đánh giá tổng quan về phát triển và thực trạng kết cấu hạ tầng giao thông theo các lĩnh vực (cập nhật đến năm 2012):

- Đường bộ: cao tốc, quốc lộ, đường tỉnh, GTNT, đường khác (đường quốc phòng, chuyên dùng,...).

- Đường sắt: tuyến, nhà ga, quy mô, thông tin tín hiệu, năng lực thông qua (từng tuyến),...

- Đường thủy nội địa: luồng, tuyến, cấp hạng kỹ thuật, cảng bến,...

- Hàng hải: luồng, cảng, bến,...

- Hàng không: cảng hàng không (quốc tế, nội địa); cơ sở điều hành bay, cơ sở sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay,...

(Chi tiết về quy mô, năng lực hạ tầng, ... được trình bày theo dạng bảng, biểu đồ trong phụ lục).

1.2.3. Lĩnh vực công nghiệp GTVT

- Công nghiệp đóng mới và sửa chữa tàu (biên, sông), ô tô, tàu hỏa, máy bay.

- Đăng kiểm GTVT.

1.2.4. Lĩnh vực khoa học công nghệ, môi trường

- Khoa học công nghệ giao thông vận tải: thực trạng KHCN GTVT; ứng dụng KHCN (quản lý điều hành, công nghiệp, xây dựng bảo trì, tổ chức vận tải).

- Môi trường GTVT: Bảo vệ môi trường; Ứng phó với biến đổi khí hậu; Sử dụng năng lượng hiệu quả.

- *Thực thi Pháp luật về Người khuyết tật và Người cao tuổi trong lĩnh vực giao thông vận tải.*

(Chi tiết danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan đến các ngành tại phụ lục theo đường link website).

1.2.5. Các lĩnh vực khác

Đánh giá tổng quan các lĩnh vực:

- *Các thành tựu về hợp tác quốc tế của ngành GTVT: các lĩnh vực hàng không, hàng hải, đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa (trình bày ngắn gọn). (Danh mục các điều ước quốc tế tại phụ lục (link website)).*

- Pháp chế: đánh giá chung về công tác xây dựng văn bản Luật, QPPL về GTVT (Danh mục các văn bản QPPL tại phụ lục (link website)).

- Đào tạo trong GTVT: giới thiệu các cơ sở đào tạo của Bộ.

- Đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe.

- Y tế GTVT.

- Báo chí, xuất bản,...

- *Vốn đầu tư phát triển KCHT giao thông trong các năm qua (5 - 10 năm trở lại đây): tổng vốn, vốn theo các chuyên ngành nguồn vốn, ... (trình bày dạng bảng, biểu đồ).*

PHẦN 2. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

2.1. Quan điểm phát triển và mục tiêu phát triển (đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030)

- Quan điểm: Quan điểm phát triển chung; Quan điểm phát triển đối với từng chuyên ngành đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không.

Mục tiêu phát triển: Mục tiêu chung; Mục tiêu cụ thể đối với từng chuyên ngành (có các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2020).

2.2. Định hướng phát triển (cập nhật theo Chiến lược, Quy hoạch điều chỉnh)

- Phát triển vận tải hiệu quả an toàn

+ Phát triển vận tải theo hướng hiện đại, chất lượng cao với chi phí hợp lý, an toàn, hạn chế ô nhiễm môi trường và tiết kiệm năng lượng: ứng dụng công nghệ vận tải tiên tiến, đặc biệt là vận tải đa phương thức và logistic.

+ Phát triển hợp lý các phương thức vận tải

+ Đảm bảo ATGT: Biện pháp đảm bảo ATGT đối với các chuyên ngành đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng không, đường biển.

- Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ

+ Phát triển KCHT đường bộ

+ Phát triển KCHT đường sắt

+ Phát triển KCHT đường thủy nội địa

+ Phát triển KCHT Hàng hải

+ Phát triển KCHT Hàng không

+ Phát triển giao thông đô thị: trình bày tổng quan chung đối với toàn quốc và một số đô thị trọng tâm (Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh).

+ Phát triển giao thông nông thôn.

- Phát triển công nghiệp GTVT

- Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ

- Tăng cường công tác bảo vệ môi trường GTVT: xử lý các vấn đề môi trường giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không, đường biển, đường sông, công nghiệp GTVT,...

- Các chủ trương, chính sách phát triển.

(Chi tiết danh mục chiến lược, quy hoạch và danh mục công trình kêu gọi đầu tư nêu trong phụ lục).

PHẦN PHỤ LỤC

1. Các số liệu về *phương tiện vận tải*, sản lượng vận tải các phương thức vận tải đường bộ, đường sắt, hàng không, hàng hải, đường thủy nội địa (trình bày dưới dạng bảng, biểu đồ).

2. Các số liệu về ATGT: theo từng chuyên ngành (trình bày bảng, biểu đồ), mật độ, nguyên nhân,...

3. Các số liệu về *kết cấu hạ tầng giao thông*

- Đường bộ: cao tốc, quốc lộ, đường tỉnh, GTNT, đường khác (đường quốc phòng, chuyên dùng,...) trình bày theo dạng bảng, biểu đồ trong 5 năm hoặc 10 năm qua.

- Đường sắt: tuyến, nhà ga, thông tin tính hiệu, *năng lực thông qua (từng tuyến)*: trình bày theo dạng bảng, biểu đồ trong 5 năm hoặc 10 năm qua.

- Đường thủy nội địa: luồng, tuyến, cấp hạng kỹ thuật, cảng bến: trình bày theo dạng bảng, biểu đồ trong 5 năm hoặc 10 năm qua.

- Hàng hải: luồng, cảng, bến: trình bày theo dạng bảng, biểu đồ trong 5 năm hoặc 10 năm qua.

- Một số dự án, công trình tiêu biểu trong thời gian qua.

4. Danh mục các điều ước hợp tác quốc tế (đường link website).

5. Danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan đến ngành GTVT (đường link website).

6. *Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật* (đường link website).

7. Chiến lược, quy hoạch phát triển GTVT, chiến lược phát triển chuyên ngành, lĩnh vực (đường link website).

8. Danh mục các dự án, chương trình kêu gọi đầu tư.

III. Tổ chức thực hiện

1. Nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị

Giao nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị chủ trì biên soạn theo sự phân công cụ thể như sau:

- Trang đầu: thư giới thiệu của Bộ trưởng Bộ GTVT: Văn phòng Bộ chủ trì biên soạn

- Bản đồ tổng thể chiến lược GTVT Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030: Viện Chiến lược và Phát triển GTVT chủ trì biên soạn, cơ quan phối hợp: Tổng công ty tư vấn thiết kế GTVT, Vụ Kế hoạch đầu tư.

- Lịch sử hình thành và phát triển, một số thành tựu nổi bật qua các thời kỳ, vai trò GTVT trong sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa: Văn phòng Bộ chủ trì biên soạn.

- Phần 1: Tổng quan ngành GTVT

+ Mục 1.1. Tổ chức ngành GTVT: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì biên soạn

+ Mục 1.2.1. Lĩnh vực vận tải và ATGT: Vụ Vận tải và vụ ATGT chủ trì biên soạn (theo lĩnh vực quản lý); Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các cục Đường sắt Việt Nam, Đường thủy nội địa Việt Nam, Hàng Hải Việt Nam, Hàng không Việt Nam tổng hợp số liệu vận tải theo chuyên ngành chuyển về Vụ Vận tải.

+ Mục 1.2.2. Lĩnh vực Kết cấu hạ tầng giao thông: Vụ Kết cấu hạ tầng tổng hợp, hoàn thiện; Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các cục Đường sắt Việt Nam, Đường thủy nội địa Việt Nam, Hàng Hải Việt Nam, Hàng không Việt Nam xây dựng nội dung theo chuyên ngành, gửi về Bộ GTVT (chuyên về Vụ Kết cấu hạ tầng).

+ Mục 1.2.3. Công nghiệp GTVT:

▪ Công nghiệp đóng mới và sửa chữa tàu (biển, sông), ô tô, tàu hỏa, máy bay. Vụ KHCN chủ trì biên soạn.

▪ Đăng kiểm GTVT: Cục Đăng kiểm chủ trì biên soạn

+ Mục 1.2.4. Lĩnh vực khoa học công nghệ, môi trường

- Khoa học công nghệ GTVT: Vụ KHCN chủ trì biên soạn, Viện khoa học công nghệ phối hợp.
- Môi trường GTVT, *thực thi Pháp luật về Người khuyết tật và Người cao tuổi trong lĩnh vực giao thông vận tải*: Vụ Môi trường chủ trì biên soạn

+ Mục 1.2.5. Các lĩnh vực khác

- Hợp tác quốc tế: Vụ HTQT chủ trì biên soạn
- Pháp chế: Vụ Pháp chế chủ trì biên soạn
- Đào tạo trong GTVT: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì tổng hợp biên soạn; các trường đại học, trung học chuyên nghiệp biên soạn gửi về cho Vụ Tổ chức cán bộ.
- *Đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe*: Tổng cục Đường bộ Việt Nam chủ trì biên soạn.
- Y tế GTVT: Cục y tế GTVT chủ trì biên soạn
- Báo chí, xuất bản:
- *Vốn đầu tư phát triển KCHT giao thông*: Vụ Kế hoạch đầu tư chủ trì biên soạn.

Phần 2: Định hướng phát triển

- Quan điểm, mục tiêu phát triển: Vụ KHĐT, Viện CL&PTGTVT phối hợp biên soạn.

- Phát triển vận tải hiệu quả an toàn:

+ *Phát triển vận tải theo hướng hiện đại, chất lượng cao với chi phí hợp lý, an toàn, hạn chế ô nhiễm môi trường và tiết kiệm năng lượng; ứng dụng công nghệ vận tải tiên tiến, đặc biệt là vận tải đa phương thức và logistic; Phát triển hợp lý các phương thức vận tải*: Vụ Vận tải chủ trì tổng hợp biên soạn; Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các cục Đường sắt Việt Nam, Đường thủy nội địa Việt Nam, Hàng Hải Việt Nam, Hàng không Việt Nam chủ trì biên soạn vận tải theo chuyên ngành chuyên về Vụ Vận tải.

+ Đảm bảo ATGT: Vụ An toàn giao thông chủ trì biên soạn.

- Phát triển KCHT giao thông đồng bộ: Vụ KCHT chủ trì tổng hợp, hoàn thiện; Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các cục Đường sắt Việt Nam, Đường thủy nội địa Việt Nam, Hàng Hải Việt Nam, Hàng không Việt Nam chủ trì biên soạn định hướng phát triển KCHT theo chuyên ngành gửi về Bộ GTVT (*chuyên về Vụ KCHT*).

- Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng KHCN: Vụ KHCN chủ trì biên soạn

- Cải thiện môi trường GTVT: Vụ Môi trường chủ trì biên soạn

- Các văn bản QPPL (phần phụ lục): Vụ Pháp chế chủ trì biên soạn

- Chiến lược, quy hoạch GTVT, ngành, lĩnh vực: Vụ KHĐT, Viện CL&PTGTVT phối hợp biên soạn.

- Các dự án, công trình tiêu biểu: Cục QLXD&CLCT chủ trì biên soạn;
các dự án có sự đóng góp của nước ngoài do Vụ HTQT chủ trì biên soạn.

- Chương trình kêu gọi đầu tư: Vụ KHĐT chủ trì biên soạn

- Phần biên dịch sang tiếng Anh: Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì dịch thuật.

Các cơ quan, đơn vị sau khi biên soạn xong xin gửi về:

- Vụ Kế hoạch đầu tư

- Viện Chiến lược và Phát triển GTVT

(Bảng văn bản và file điện tử vào địa chỉ: tonghop.khdt@mt.gov.vn và vugiang_bg@yahoo.com).

- Vụ kế hoạch và đầu tư, Viện Chiến lược và Phát triển GTVT tiếp thu, tổng hợp và biên soạn lại thành bộ sách hoàn chỉnh.

2. Tiến độ

- Hợp thông qua đề cương chi tiết: tháng 3/2013

- Các cơ quan, đơn vị chủ trì dự thảo biên soạn và gửi cho Vụ Kế hoạch đầu tư, Viện Chiến lược và Phát triển GTVT giữa Quý II/2013.

- Tổng hợp và dự thảo lần 1: cuối Quý III/2013.

- Thông qua Sách trắng (lần 2): Quý III/2013

- Hoàn chỉnh và làm thủ tục phát hành sách trắng: Quý III-Quý IV/2013.

3. Kinh phí thực hiện

Giao Văn phòng Bộ và Vụ Tài chính bố trí hoặc kêu gọi tài trợ.

